

Số:15/KH-THĐT

Đồng Tâm, ngày 27 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Căn cứ công văn số 1755/SGDĐT-GDTH ngày 21/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện công văn số 478/PGD&ĐT- GDTH ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024- 2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và nhà trường, trường Tiểu học Đồng Tâm xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025 như sau:

Phần I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi, khó khăn:

1.1. Thuận lợi:

- CSVC: có đủ phòng học 18 phòng/18 lớp học 2 buổi/ ngày; các phòng học được trang bị đầy đủ ti vi có kết nối mạng Internet, hệ thống ánh sáng và quạt mát đảm bảo đủ yêu cầu. Nhà trường có nhà đa năng làm nơi luyện tập thể chất cho HS, có bể bơi để giáo dục bơi cho HS vào ngày hè. Địa phương đang xây khu bán trú. Nhà trường đã xây thêm nhà vệ sinh cho HS khắc phục tình trạng thiếu chỗ vệ sinh cho HS.

- Thư viện đạt mức độ 2 tháng 6 năm 2023.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Phát huy những thành quả đạt được trong năm học qua, tiếp tục vươn lên trong công tác, học tập và giảng dạy.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh nên hàng năm thu hút nhiều HS các xã, thị trấn lân cận.

- Việc kiện toàn các tổ chức từ Đảng, Đoàn đến Đội thiếu niên và Sao nhi đồng, Hội Cha mẹ HS được thực hiện ngay từ đầu năm học một cách nghiêm túc.

1.2. Khó khăn:

- CSVC: Chưa có phòng công nghệ; phòng truyền thống riêng biệt.

Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: Chưa đảm bảo; Khu bán trú còn thiếu đồ dùng.

- Đội ngũ: giáo viên cao tuổi, một số GV chưa tích cực trong việc đổi mới PP dạy học, kỹ thuật dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Một số GV trẻ chưa chủ động, tích cực tham gia các phong trào thi đua của nhà trường cũng như ngành. Vẫn còn 01 GV có trình độ cao đẳng..

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình, nhận thức về tác dụng của giáo dục còn hạn chế nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của con em mình. Một số phụ huynh lại quá nuông chiều con cái.

2. Nguyên nhân của khó khăn:

- Do trường đặt ở địa điểm trung tâm, tiếp giáp với nhiều xã, thị trấn thuận tiện đi lại, CSVC khang trang, sạch đẹp; có nhiều GV tâm huyết với nghề nên đã thu hút nhiều HS diện không phải phổ cập. Dẫn đến số HS hàng năm tăng, CSVC không kịp đáp ứng.

- Đội ngũ GV tuổi đời cao nên ngại việc đổi mới PP dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Bố mẹ HS mãi làm ăn kinh tế, để con cho ông bà nên việc dạy bảo các con cháu còn hạn chế, không phù hợp. Ngược lại một số phụ huynh lại quá nuông chiều con làm thiếu đi kỹ năng sống của trẻ.

3. Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

3.1. Quy mô:

- Số điểm trường: 01

- Tổng số học sinh là 645 em. Số lớp: 18 lớp; Bình quân 35.8 học sinh/ lớp

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	HSKT	Con hộ nghèo	TB HS/lớp
1	4	146	68		2	36.5
2	4	132	72	1		33.0
3	3	109	49	3	1	36.3
4	4	138	56			34.5
5	3	120	52	1		40.0
Cộng	18	645	297	5	3	35.8

3.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy, đội ngũ CBQL, GV, nhân viên:

TT	CBQL, giáo viên, nhân viên	SL	Giới tính		Độ tuổi				Trình độ đào tạo			Viên chức	Hợp đồng
			Na m	Nữ	≤ 30	31-40	41-50	> 50	CD	ĐH	Sau ĐH		
I. CB quản lý		2		2				2		2		2	
1.	HT	1		1				1		1		1	
2.	PHT	1		1				1		1		1	
II. Giáo viên		27	1	24	2	5	18	2	01	25	0	26	1
1.	GV dạy môn cơ bản	20		20	1	3	14	2	1	19		20	

2	Ngoại ngữ	2		2		1	1			2		1	1
3	Tin học và CN	1		1		1				1			
4	GDTC	2	1	1	1		1			2		2	
5	Âm nhạc	1		1			1			1		1	
6	Mỹ thuật	1		1			1			1		1	
III	Nhân viên	4	1	3		3	1			3		3	1
1.	TV-TB	1		1		1				1		1	
2.	KT-VT	1		1		1				1		1	
3.	Y tế-TQ	1		1		1				1		1	
4	Bảo vệ	1	1				1						1
Tổng		33	2	31	2	8	19	4	1	31	0	31	2

3.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tài liệu học, học liệu

- Diện tích đất: 8092 m², bình quân/HS: 12.5 m²/HS, đảm bảo yêu cầu.

- Các khối phòng, khối công trình hiện có, đối chiếu, so sánh với Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT:

3.3.1. Khối phòng hành chính quản trị: đạt

- Có phòng làm việc riêng cho Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng;
 - Có 2 phòng tổ chuyên môn
 - Văn phòng: 01 phòng;
 - Phòng bảo vệ: 01 phòng; đặt ở gần lối ra vào của trường, có vị trí quan sát thuận lợi;

- Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên: bố trí theo các khối phòng chức năng, phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt;

3.3.2. Khối phòng học tập

- Phòng học: 18 phòng/18 lớp
 - Phòng học bộ môn: có 01 phòng học tin học; 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng Mỹ thuật; 01 phòng đa chức năng; thiếu 01 phòng công nghệ.

3.3.3. Khối phòng hỗ trợ học tập: đạt

- Thư viện: 01 phòng, đã đạt mức độ 2
 - Phòng thiết bị giáo dục: 01 phòng;
 - Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập: có 01 phòng.

- Phòng truyền thông kết hợp với văn phòng

- Phòng Đội Thiếu niên: có 01 phòng;

3.3.4. Khối phụ trợ

- Phòng họp: có 01 phòng,

- Phòng Y tế trường học: có 01 phòng;

- Nhà kho: bảo đảm có 01 phòng;
- Khu để xe học sinh: có mái che (xuống cấp);
- Khu vệ sinh học sinh: có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt.
- Cổng, hàng rào: khuôn viên của trường ngăn cách với bên ngoài bằng tường xây bảo đảm vững chắc, an toàn. Cổng trường kiên cố, vững chắc để gắn cổng và biển tên trường.

3.3.5. Khu sân chơi, thể dục thể thao

- Có một sân chung của nhà trường lát gạch
- Có sân thể dục thể thao; nhà đa năng; bể bơi

3.3.6. Đồ dùng, thiết bị:

- Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi: 322 bộ, mua bổ sung thêm 30 bộ bàn ghế HS, đủ 2 em/ bàn; Máy tính: 28 bộ; Máy chiếu đa năng: 03 cái, máy in: 03 cái; Ti vi: 15 cái 65 inch đều được kết nối với Internet; kêu gọi tài trợ thêm 4 tivi 65inch; Loa: 3 bộ; Âm li: 02 cái, bảng tương tác: 02 bộ; Bảng chống lóa: 19 cái, mua thêm 3 cái bảng chống lóa có day trượt.

- Tài liệu dạy học: 279 cuốn, Sách giáo khoa dùng chung: 801 cuốn

4. Đánh giá kết quả giáo dục của năm học trước:

TT	Nội dung	Chỉ tiêu 2023-2024	Kết quả 2023-2024	So sánh
1	Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%	Đạt
2	Học sinh học 2 buổi/ ngày	100%	100%	Đạt
3	HS hoàn thành chương trình tiểu học	100%	100%	Đạt
4	Học sinh được học ngoại ngữ	100%	100%	Đạt
5	HS lớp 3,4,5 được học ngoại ngữ 4 tiết/ tuần	81.8%	81.8%	Đạt
6	Học sinh được ăn bán trú	21%	22,4%	Vượt
7	Học sinh lớp 1;2;3,4,5 được học tin học	100%	100%	Đạt
8	Học sinh lớp 4, 5 được giáo dục bơi	100%	100%	Đạt
9	Học sinh hoàn thành môn Toán, Tiếng Việt	99,8%	100%	Vượt
10	Học sinh đạt về phẩm chất và năng lực	99,8%	100%	Vượt
11	Học sinh được khen thưởng cấp trường	48.4%	64,6%	Vượt
12	HS tham gia IOE, Violympic Toán cấp trường	50 em	77 em	Vượt
13	HS tham gia IOE, Violympic cấp tỉnh	15 em	31 em	Vượt
14	Học sinh thi IOE đạt giải cấp huyện	15 em	22 em	Vượt
15	HS đạt giải IOE, Violympic Toán học cấp quốc gia	02 em	5 em	Vượt

16	HS đạt giải cờ vua cấp huyện	5 em (03 có huy chương)	1 KK cấp tỉnh ; 9 HS đạt cấp huyện (01 huy chương bạc ; 3huy chương đồng)	Vượt
17	Tham gia bóng đá mini cấp huyện	Đạt nhì vòng cụm	Đạt	
18	Tỷ lệ LĐTT	90%	27/30=90%	Đạt
19	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở ; Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện	03 người	02 người	Chưa đạt
20	Bằng khen cấp tỉnh trở lên	1 người	0 người	Chưa đạt
21	GV dạy giỏi GVCN giỏi cấp trường,	100%	88%	Chưa đạt
22	GV dạy giỏi cấp huyện	2	2	Đạt
23	Xếp loại viên chức	5 người	5 người	Đạt
24	Xếp thứ tự thi đua cấp tiểu học trong huyện	4/26 trường	3/26 trường	Vượt
25	Công đoàn	HTTNV	HTTNV	Đạt
26	Đội Thiếu niên	HTXS NV	HTXS NV	Đạt
27	Trường	HTXS NV	HTTNV	Chưa đạt

5. Đánh giá chung:

- Ưu điểm:

Trường Tiểu học Đồng Tâm luôn là địa điểm uy tín, được phụ huynh xã nhà cũng như các xã, thị trấn lân cận muốn gửi gắm con em mình.

Tập thể CBGVNV nhà trường luôn có ý thức phấn đấu, gương mẫu trong công việc, chấp hành nghiêm túc quy chế cơ quan, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024.

Chất lượng giáo dục trong nhà trường đạt kết quả tốt, phát triển bền vững, luôn đứng ở tốp đầu các trường trong huyện, chất lượng mũi nhọn đã được duy trì và phát triển.

Nền nếp kỷ cương trong nhà trường được giữ vững, trường xếp thứ 3/26 trường Tiểu học trong toàn huyện.

- Hạn chế.

Cá biệt vẫn còn có đồng chí giáo viên tuổi cao nên ngại đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số chậm.

Việc dự giờ thăm lớp của giáo viên chưa được thường xuyên mới chỉ tập trung vào các đợt hội giảng.

Số học sinh trong một lớp đông, 9 phòng học diện tích hẹp.

- Nguyên nhân để đạt được thành tựu:

Nội bộ nhà trường đoàn kết nhất trí, nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường gương mẫu, nỗ lực, cố gắng, tích cực, tự giác làm việc.

Học sinh ngoan ngoãn, nghe lời thầy cô.

Đa số phụ huynh HS quan tâm tới con cái, luôn đồng hành cùng nhà trường trong việc giáo dục trẻ.

Phần II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

Chủ đề năm học: “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng”.

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương, nhà trường.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để giáo viên bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

5. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học ở nhà trường.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Ngày khai giảng năm học: 05/9/2024.

Học kì I: 18 tuần bắt đầu từ ngày 06/9/2024 đến 17/01/2025. (*Gửi Kế hoạch năm học qua Ứng dụng Văn phòng điện tử Voffice trước ngày 19/9/2024, báo cáo sơ kết kì 1 trước ngày 20/01/2024*). Sơ kết kì I: Ngày 17/01/2025.

Học kì II: 17 tuần thực học bắt đầu từ ngày 20/01/2025 đến 30/5/2025. Kết thúc chương trình năm học: Ngày 24/5/2025. (*Gửi Báo cáo Tổng kết năm học qua Ứng dụng Văn phòng điện tử Voffice trước ngày 31/5/2025*). Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025.

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì tốt vệ sinh môi trường, các điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học và phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Tổ chức kiểm tra, rà soát đánh giá chất lượng các công trình trong nhà trường, xây dựng kế hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

** Kế hoạch giáo dục nhà trường:*

Hiệu trưởng căn cứ vào thời gian biên chế năm học và thực tiễn của đơn vị cùng với PHT xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo các nội dung sau:

- Thời gian tổ chức hoạt động dạy học các môn học bắt buộc, môn học tự chọn đảm bảo tổng số tiết/ năm học được quy định trong chương trình cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình chính khóa và tăng thêm bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Cụ thể:

T T	Lớ p	Số HS	Số tiết theo CT GD TH/ tuầ n	Số tiết tăng thêm/ tuần											Tổ g số tiết dạy/ tuầ n / lớp		
				TS	Toán	Tiếng việt	Đạo đức	Mỹ thuat	Âm nhạc	Thể dục	TN-XH	Khoa học	LS-DL	Trẻng Anh		Tin học	Rèn KNS
1	1A	38	25	10	3	3					1			2	1		35
2	1B	35	25	10	3	3					1			2	1		35
3	1C	35	25	10	3	3					1			2	1		35
4	1D	38	25	10	3	3					1			2	1		35
K1		146	100	40	12	12					4			8	4		140
5	2A	35	25	10	3	2					1			2	2		35
6	2B	31	25	10	3	2					1			2	2		35
7	2C	36	25	10	3	2					1			2	2		35
8	2D	31	25	10	3	2					1			2	2		35
K2		133	100	40	12	8					4			8	8		140
8	3A	40	28	7	3	3					1						35
9	3B	35	28	7	3	3					1						35
10	3C	34	28	7	3	3					1						35
K3		109	84	21	9	9					3						105
12	4A	36	30	5	3	2											35
13	4B	27	30	5	3	2											35
13	4C	36	30	5	3	2											35
15	4D	39	30	5	3	2											35
K4		138	120	20	12	8											140
16	5A	41	30	5	3	2											35
17	5B	40	30	5	3	2											35
18	5C	38	30	5	3	2											35
K5		119	90	15	9	6											105
Trường		645	494	136	54	43					11			16	12		630

- Hiệu trưởng xác định trước các ngày nghỉ Lễ, các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn trong năm học để chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp và thực hiện điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường khi có tình huống đặc biệt để đảm bảo chương trình theo quy định.

* Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

- Hiệu trưởng giao cho các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch thời gian năm học và chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương, nội dung tích hợp, lồng ghép và kế hoạch tăng thêm ở mỗi khối, lớp để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trình Hiệu trưởng phê duyệt vào tuần 2 tháng 9.

- Kế hoạch dạy học các môn học có thể thiết kế lồng ghép giữa nội dung chính khóa và nội dung tăng thêm, hoặc tách riêng các nội dung tăng thêm nhưng phải đảm bảo mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong SGK, các nội dung tích hợp; đặc điểm địa phương, điều kiện CSVC, thiết bị của nhà trường và đặc điểm của học sinh từng lớp.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học theo chủ đề tích hợp liên môn (*tích hợp một số bài của một số môn học có liên quan để dạy thành 1 chủ đề*) hay tích hợp nội môn (*tích hợp các bài có liên quan đến nhau trong cùng 1 môn học thành một chủ đề*). Tên mỗi bài học có thể căn cứ theo nội dung, đặc điểm chung của các bài học trong chủ đề đó. Trong năm học xây dựng ít nhất mỗi khối lớp **03 chủ đề**.

** Kế hoạch bài dạy:*

- Giáo viên căn cứ vào kế hoạch môn học, hoạt động giáo dục được tổ chuyên môn thống nhất và đã được Hiệu trưởng phê duyệt; căn cứ vào yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình, SGK, các điều kiện dạy học và đặc điểm của học sinh lớp phụ trách xây dựng kế hoạch bài dạy (*theo phụ lục 3, công văn 2345/BGDĐT-GDTH*)

- Giáo viên cần chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong xây dựng kế hoạch bài dạy, có thể thay đổi ngữ liệu trong SGK cho phù hợp với tình hình thực tiễn và năng lực của học sinh (*sử dụng ngữ liệu trong bộ SGK khác phù hợp với đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất, đặc biệt là ở các tiết tăng thêm*). Trong mỗi hoạt động giáo viên cần thể hiện cụ thể nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động; không nhất thiết phải nêu mục tiêu hoạt động.

- Việc kiểm tra, phê duyệt, lưu giữ bài dạy của GV thực hiện dưới dạng gửi/nhận văn bản điện tử (*File PDF*), có sử dụng chữ ký số (*chữ ký điện tử*) đảm bảo tính pháp lý trong quản lý, ứng dụng CNTT. (***giáo viên có đầy đủ thiết bị CNTT để sử dụng khi lên lớp***).

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bảo đảm tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú: HK I chưa tổ chức do chưa đủ CSVC đảm bảo an toàn cho HS.

Tham mưu với lãnh đạo địa phương sớm hoàn thiện khu bán trú cho HS đi vào sử dụng trong HKII.

Kiện toàn Tổ quản lý công tác bán trú do đồng chí HT làm tổ trưởng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ. Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú: nhà trường hợp đồng với công ty có uy tín để cung cấp thực phẩm, lương thực, rau, củ quả,..., hợp đồng với nhân viên cấp dưỡng, phục vụ HS có chứng chỉ nấu ăn, có giấy khám sức khỏe đảm bảo yêu cầu. Tạm thời lấy nhà đa năng làm khu bán trú làm chỗ ăn, ngủ; kêu gọi phụ huynh có con ăn bán trú tài trợ để trang bị thêm đồ dùng bán trú, như: bàn ghế ăn, tủ lạnh, giường, chiếu..., đảm bảo HS ăn nghỉ tại trường an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.. Hợp phụ huynh HS để thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học Ngoại Ngữ 1

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định, đảm bảo đúng hướng dẫn tại Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với thời lượng 2 tiết/tuần, dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp;

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* triển khai thực hiện chương trình Tiếng Anh bắt buộc bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT. Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế

hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ, xây dựng môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp đề tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, nhà trường tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 với thời lượng Khối 1 học 1 tiết/tuần, khối 2 học 2 tiết/tuần để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT.

4. Thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm và nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

Triển khai nội dung hoạt động trải nghiệm các khối lớp theo hướng dẫn số 3535/BGD&ĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung tổ chức hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình GDPT năm 2028 từ năm học 2020-2021 và hướng dẫn số 436/SGD&ĐT-GDTH ngày 08/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc tiếp tục thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm trong chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học. Kế hoạch hoạt động trải nghiệm phải đảm bảo tích hợp nội môn, tích hợp liên môn và tích hợp các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục STEM, giáo dục quyền con người theo các văn hướng dẫn.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo hướng dẫn số 3036/BGD&ĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học; công văn số 1083/SGD&ĐT-GDTH ngày 13/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; công văn số 164/SGD&ĐT-GDTH ngày 23/01/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương hướng dẫn dạy học nội dung dạy học “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 cấp tiểu học. Tài liệu giáo dục địa phương của Tỉnh đã được Bộ GDĐT phê duyệt.

5. Thực hiện giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

Căn cứ nội dung tập huấn cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức trong năm học 2023-2024, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục STEM (**với 3 hình thức: 01 dự án STEM quy mô của trường; 05 tiết dạy STEM, mỗi khối 1 tiết; 01 hoạt động trải nghiệm giáo dục STEM ở Tổ 4;5**), tổ chức chuyên đề, triển khai, đánh giá, rút kinh nghiệm đảm bảo có chất lượng, hiệu quả và thiết thực. Trong quá trình triển khai thực hiện, cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Các Tổ chuyên môn, giáo viên lựa chọn các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT, các tiết dạy chuyên đề, các tiết dạy được đánh giá xuất sắc, sáng tạo trong Hội thi giáo viên dạy giỏi tỉnh Hải Dương, cấp huyện để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường: Sử dụng học bạ số, sử dụng phần mềm không dùng tiền mặt, quản lý và ký giáo án số và các phần mềm quản lý giáo dục trong nhà trường hiệu quả.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình

thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. PHT và TTCM xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội. Trong năm học BGH kết hợp với tổ trưởng chuyên môn tổ chức khảo sát đánh giá chất lượng giáo dục các lớp ít nhất 1 lần/HK. PGD&ĐT tổ chức khảo sát đánh giá chất lượng giáo dục.

Tiếp tục tổ chức chuyên đề, hướng dẫn các giáo viên nhất là đối với giáo viên dạy lớp 5 về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Thực hiện rà soát, tham mưu tăng cường CSVC theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông; khắc phục tình trạng sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định bằng cách hạn chế tiếp nhận HS chuyển đến từ địa phương khác, tham mưu với địa phương xây thêm phòng học.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Các nhà trường tiếp tục tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ và Bộ GDĐT; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ; nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Giao cho PHT là người phụ trách công tác PC, đ/c HT phụ trách chung.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND xã tăng cường CSVC đảm bảo tiêu chuẩn của trường

tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, từng bước xây dựng mô hình trường tiểu học tiêu biểu, điển hình.

Kiện toàn Hội đồng tự đánh giáKiểm định chất lượng GDTH, hoàn thiện hồ sơ kiểm định vào tháng 11/2024.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật; trẻ em lang thang, cơ nhỡ

a) Đối với trẻ khuyết tật

Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Chuẩn bị tốt các điều kiện để 5 HS khuyết tật được bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục. Việc tổ chức dạy học, đánh giá học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hoà nhập.

b) Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ

Nhà trường nếu có học sinh là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em lang thang cơ nhỡ cần phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tạo điều kiện cho các em được học hòa nhập với kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh. Báo cáo cụ thể với Phòng GDĐT, lãnh đạo xã để được tư vấn thêm về việc quản lý, giáo dục học sinh. Nội dung học tập đối với học sinh là trẻ em lang thang cơ nhỡ cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kĩ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Nhà trường thực hiện rà soát đội ngũ giáo viên để kịp thời tham mưu Phòng GDĐT, Phòng Nội vụ, UBND huyện kế hoạch tuyển dụng, bố trí, sắp xếp giáo viên để bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; thực hiện hợp đồng 01 GV để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học môn Tiếng Anh; chủ động xây dựng kế hoạch cử 01 giáo viên học tập nâng cao trình độ đáp ứng quy định.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Các Tổ CM chủ động triển khai áp dụng các chuyên đề cấp tỉnh đã được Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

Đội ngũ quản lý thường xuyên cập nhật những kiến thức mới, tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý GD.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

BGH chủ động tham mưu, có phương án PCCC, phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; kế hoạch tu sửa CSVC (có hồ sơ riêng) tạo điều kiện thuận lợi, an toàn cho học sinh đến trường bảo đảm học sinh được học 2 buổi/ngày; làm tốt công tác tài trợ để mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu ; mua thêm 4 ti vi cho 4 lớp 1 kết nối mạng, 3 bảng chống lóa có day trượt; 30 bộ bàn ghế HS, thường xuyên bảo dưỡng phòng

máy tính đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, chú trọng các thiết bị dạy môn Tin học, Thể dục, Mỹ thuật, Âm nhạc, Tiếng Anh.

Đầu năm học, HT thành lập Ban rà soát danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có, công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có, chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên căn cứ thiết bị hiện có xây dựng kế hoạch sử dụng, bổ sung thiết bị dạy học, khai thác học liệu điện tử trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học trên lớp đối với giáo viên.

Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tạo điều kiện để nhân viên thư viện được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh. Rà soát, bổ sung tài nguyên thư viện đảm bảo đủ số lượng, chất lượng tài nguyên theo quy định, chú trọng phát triển tài nguyên số.

PHT xây dựng thời khóa biểu và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc thực hiện tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến, liên thông thư viện; GVCN chia sẻ trang thư viện số vào Zalo nhóm lớp, HT chia sẻ công khai trang thư viện số trên trang **Fanpage** của trường để huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Quan tâm giải pháp huy động xây dựng tủ sách giáo khoa dùng chung để bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa phục vụ hoạt động dạy và học lâu dài.

Trong năm học cho CBGV, nhân viên thư viện tham gia chuyên đề cấp huyện: *“Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện trường học và tổ chức hội thảo về tiết đọc, tiết học thư viện trường học”*.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

HT xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Thực hiện có nền nếp, hiệu quả, chất lượng các hệ thống CNTT hiện đang sử dụng (*CSDL ngành, học bạ số, quản lý tài chính, tài sản...*)

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, kết hợp các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến (*tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn...*); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tiếp tục thực hiện triển khai một số nội dung chuyển đổi số (*thư viện số, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, kho học liệu số*) theo kế hoạch của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; quan tâm bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 340/SGDĐT-KHTC ngày 23 tháng 02 năm 2024 về việc hướng dẫn quản lý hồ sơ số sách điện tử trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Thực hiện Kế hoạch số 2023/SGDDT ngày 24/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số từ năm học 2024-2025. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở nhà trường thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

c) Triển khai Học bạ số

Dựa trên hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo, thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2023-2024 tiếp tục thực hiện ở năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý nhà trường theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Triển khai thực hiện nghiêm túc công văn số 1732/SGDĐT-KHTC ngày 19/8/2024 về cập nhật dữ liệu trên CSDL ngành, triển khai ứng dụng quản lý điều hành và báo cáo thống kê giáo dục năm học 2024-2025. Lưu ý: Triển khai ứng dụng quản lý, điều hành và truyền thông ngành giáo dục tích hợp trên CSDL ngành đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị. Hướng dẫn phụ huynh, học sinh sử dụng ứng dụng để theo dõi tình hình học tập và rèn luyện; đối với phiên bản nâng cao, mở rộng của ứng dụng (*có thu phí*) việc sử dụng dịch vụ trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận thống nhất giữa phụ huynh và nhà trường đảm bảo đúng quy định.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường: Hồ sơ trường, tổ chuyên môn, cá nhân được thực hiện theo điều lệ trường học; các danh mục hồ sơ khác trường giao cho các bộ phận tham mưu xây dựng, theo dõi, quản lý đảm bảo các quy định của công tác kiểm định, thực hiện lưu giữ hồ sơ theo quy định.

c) Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, quản lý chặt chẽ các ấn bản phẩm trong trường học, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

2. Đẩy mạnh quản trị trường học

Thực hiện quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm giảng dạy; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, cấp huyện.

Hiệu trưởng có trách nhiệm bố trí sắp xếp đội ngũ đúng quy định, hợp lý, đúng chuyên môn theo hướng phát huy tối đa năng lực, sở trường, tính năng động, sáng tạo của mỗi giáo viên, nhân viên. Thực hiện nghiêm túc, triệt để quy tắc dân chủ, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ; quy tắc ứng xử trong trường học... và các quy định cụ thể khác đúng chức năng nhiệm vụ, từng vị trí việc làm theo quy định tại các văn bản hiện hành.

3. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện công khai trong trường học

Tăng cường huy động, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường cụ thể: trả nợ làm nhà vệ sinh HS còn thiếu; 30 bộ bàn ghế HS, 03 bảng lớp chống lóa, 04 ti vi cho 4 lớp 1 để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu của người học theo quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương.

Thực hiện tự chủ về tài chính đi đôi với đảm bảo thực hiện đúng, đủ yêu cầu công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2019 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; quản lý chặt chẽ các khoản thu, quản lý trong nhà trường theo đúng quy định của HĐND tỉnh, các văn bản hướng dẫn của các cấp. Thực hiện nghiêm túc công văn số 1733/SGD&ĐT-KHTC ngày 19/8/2024 về việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025.

Hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc Hội nghị viên chức đầu năm học mang tính thực chất có hiệu quả thiết thực, tổ chức thảo luận, bàn bạc thông qua kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học thực sự hiệu quả, tổ chức xây

dụng, công khai các khóa thu trong trường học, quy chế chы tiêu nội bộ; quy chế phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong trường học; quy chế dân chủ trong trường học; các nề nếp chuyên môn, xây dựng các tiêu chí thi đưa đánh giá CBQL, GV, nhân viên... đảm bảo cụ thể, rõ ràng và có tính khả thi cao.

4. Tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục

Thực hiện hiệu quả quản lý, phối hợp hoạt động với Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011. Trong đó, coi trọng thông tin, tuyên truyền để thống nhất nhận thức, tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các địa phương trong việc quản lý, giáo dục học sinh, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại và có văn hoá.

Chủ động phối hợp với các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục địa phương, thực hiện các phong trào của địa phương xây dựng nông thôn mới, hoạt động từ thiện, nhân đạo, tình nghĩa. Phối hợp hiệu quả trong tham mưu với địa phương triển khai, điều tra, thống kê và đề nghị công nhận Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

5. Chủ động tham gia có hiệu quả, chất lượng các cuộc thi, giao lưu

Tích cực tham gia các kì thi, cuộc thi, hội thi dành cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về việc tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017 - 2018. Khuyến khích học sinh tham gia cuộc thi, *giao lưu Tiếng Anh, Cuộc thi Tiếng Anh trên Internet, thi Toán học qua mạng (VioEdu)* đảm bảo thiết thực, hiệu quả (*theo kế hoạch của BTC các cuộc thi*)

- Tổ chức thi Cờ vua, bóng đá nam học sinh tiểu học cấp trường, tham gia cấp huyện, tỉnh.

- Tổ chức thi GVG cấp trường ở tất cả các khối lớp và các môn, tham gia dự thi cấp huyện: Thi Video tiết dạy đối với khối 4; thi giảng trực tiếp các môn Tiếng Anh, Mỹ thuật, Thể dục.

- Chủ động, tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi khác theo hướng dẫn, phát động của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

- Giao lưu các Câu lạc bộ: Tiếng Anh, Câu lạc bộ võ cổ truyền, dân vũ, khiêu vũ thể thao ... theo hình thức cấp trường, nhóm trường, cấp huyện.

- Thực hiện khảo sát chất lượng thực hiện chương trình GDPT 2018 cấp huyện; Khảo sát chất lượng ở tất cả các lớp 1lần/ HK cấp trường.

6. Tăng cường công tác kiểm tra trường học

Tăng cường công tác kiểm tra, trong đó chú trọng các nội dung: kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ 18 GVCN, kiểm tra chuyên đề 9 GV bộ môn và 2 CBQL, 3 nhân viên; kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học của GV; kiểm tra việc thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, hồ sơ, sổ sách và kiểm tra đánh giá; tăng cường công tác kiểm tra đột xuất.

Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc của bộ phận chuyên môn và các lực lượng chức năng; điều chỉnh, khắc phục kịp thời những sai sót, lệch lạc, biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên, đáp ứng mục

tiêu nâng cao chất lượng giảng dạy của từng giáo viên, đáp ứng tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp. Đánh giá phải đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan.

V. Đẩy mạnh các phong trào thi đua và công tác truyền thông

1. Phát động, triển khai các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy và học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của ngành để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học trong năm học, đặc biệt chú trọng những nội dung mới trong năm học.

Xây dựng phong trào thi đua ở nhà trường thực sự sôi nổi, thiết thực, tránh hình thức. Hiệu trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm xây dựng tiêu chí thi đua, hóa điểm thi đua thật cụ thể cho từng nhiệm vụ, từng giáo viên, nhân viên, tiêu chuẩn cần đạt trong năm học, để cuối năm đánh giá, phân loại cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên công bằng, dân chủ, khách quan. Đánh giá, bình xét thi đua cuối học kỳ, cuối năm đúng quy trình, chính xác, công bằng, khách quan, bảo đảm công khai, minh bạch. Khuyến khích các cá nhân có nhiều biện pháp chủ động, linh hoạt, sáng tạo, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ, từng bước đạt tiến bộ so với kết quả năm học trước.

Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

2. Tăng cường các biện pháp thực hiện truyền thông

HT xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành, của nhà trường trên các trang Website về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, ... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Hướng dẫn cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh sử dụng mạng xã hội đúng mục đích, hiệu quả.

3. Thực hiện nghiêm túc thời gian, chế độ thông tin báo cáo

- BGH, GVNV thường xuyên cập nhật công văn, thông báo, hướng dẫn, yêu cầu... qua trang thông tin điện tử của Sở GD&ĐT, của Phòng GD&ĐT; của nhà trường qua địa chỉ Email của trường; qua hệ thống quản lý văn bản điện tử đã triển khai; qua nhóm Zalo dành cho CBQL, nhóm Zalo của nhà trường và qua các hình thức khác hàng ngày để thực hiện các nhiệm vụ năm học kịp thời. Các CBGVNV chấp hành nghiêm túc quy định về chế độ thông tin, báo cáo; thực hiện đầy đủ, đảm bảo

đúng thời gian, đúng biểu mẫu, đủ số liệu và chính xác trên hệ thống dữ liệu ngành theo quy định và các số liệu khác theo yêu cầu. GV kịp thời báo cáo kịp thời những phát sinh của lớp về BGH, nhà trường báo cáo phát sinh của đơn vị về PGD&ĐT và các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

- Hiệu trưởng kiểm tra, ký duyệt và lưu trữ tài liệu theo quy định. Các số liệu thống kê báo cáo phải nộp trực tiếp về Sở, Phòng GD&ĐT các đơn vị nhập trực tiếp vào biểu mẫu được gửi qua Zalo, qua Email do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đã lập cho các đơn vị và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu.

- Đồng chí PHT thực hiện báo cáo định kỳ đầu năm học trên CSDL cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” theo quy định tại công văn số 1732/SGD&ĐT-KHTC ngày 19/8/2024 về cập nhật dữ liệu trên CSDL ngành, triển khai ứng dụng quản lý điều hành và báo cáo thống kê giáo dục năm học 2024-2025 (03 kì: Đầu năm: trước 10/9; cuối kì 1: trước 18/01 và cuối năm học 15/6) đảm bảo kịp thời, chính xác.

Phần III. CHỈ TIÊU PHẢN ĐÁU

TT	Nội dung	Chỉ tiêu (2024-2025)	Ghi chú
1	Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100%	
2	Học sinh học 2 buổi/ ngày	100%	
3	Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học	100%	
4	Học sinh được học ngoại ngữ (TA)	100%	
5	Học sinh hoàn thành môn Toán, TV	100%	
6	Học sinh đạt về phẩm chất và năng lực	100% (Tốt và đạt)	
7	Học sinh được khen thưởng cấp trường (HTXS và HS tiêu biểu)	HSXS : 254em = 39.7% HS tiêu biểu : 67 em = 10.5 %	
8	HS được khen thưởng cấp huyện : IOE	15 HS	
9	HS được khen thưởng cấp huyện : VioEdu	30 HS	
10	HS được khen thưởng cấp huyện : Cờ vua	5 HS	
11	HS được khen thưởng cấp huyện : Viết chữ đẹp	8HS	
12	HS được khen thưởng cấp tỉnh : IOE	3 HS	
13	HS được khen thưởng cấp tỉnh : VioEdu	4 HS	
14	HS được khen thưởng cấp tỉnh : Cờ vua	1 HS	
15	HS được khen thưởng cấp tỉnh : Viết chữ đẹp	1 HS	
16	Học sinh giỏi cấp Quốc gia : IOE	1 HS	
17	Lớp TT, Lớp XS	XS:4 ; TT : 14	
18	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	100%	
19	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	4 GV	
20	Sáng kiến cấp cơ sở cấp huyện	4	

21	Tỷ lệ LĐTT	90%	
22	Chiến sỹ thi đua cơ sở (Giấy khen của chủ tịch UBND huyện)	4 đ/c	
23	Phổ cập GDTH	Mức độ 3	
24	Tập thể đạt danh hiệu thi đua	LĐTT	
25	Bóng đá mini	Giải ba cấp cụm	
26	Học sinh đạt cháu ngoan Bác Hồ	50%	
27	Đoàn TN, Liên đội	HTXS NV	
28	Trường	HTTNV, Chuẩn QG mức độ 2 ; KĐCLGD cấp độ 3	
29	Công Đoàn	HTTNV	

Phần IV. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhóm giải pháp thực hiện các phong trào thi đua và các cuộc vận động.

Thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” lồng ghép cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, củng cố kết quả cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo. Thực hiện sáng tạo các nội dung của phong trào thi đua” Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, xây dựng nhà trường, quản lý lớp học theo mô hình trường tiểu học mới VNEN. Thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đảng các cấp, Nghị quyết đại hội đảng xã văn Hội lần thứ nhất nhiệm kỳ 2020- 2025.

BCH công đoàn phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền bồi dưỡng về tư tưởng, chính trị cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường để nâng cao nhận thức về việc rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo, ý thức trách nhiệm với hoạt động của địa phương của ngành và của cộng đồng. Có ý thức xây dựng mỗi đoàn kết nhất trí cao, biết chia sẻ động viên thăm hỏi lẫn nhau trong công tác và trong cuộc sống.

Tổ chức học tập quán triệt trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên Các Chi thị, Nghị quyết của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018, để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên có nhận thức đúng và hành động thiết thực, thực hiện các hoạt động đổi mới của ngành.

Duy trì và phát huy tốt nề nếp văn hóa văn minh, môi trường sư phạm , phong cách kỹ năng ứng xử giao tiếp, quan tâm tới việc xây dựng môi trường giao tiếp thân thiện đúng mực trong tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường;

giao tiếp với phụ huynh học sinh với nhân dân và các mối quan hệ khác với nhà trường.

2. Nhóm giải pháp đổi mới quản lý, quản trị trường học:

- Triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách, pháp luật về GDTH theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương của tỉnh, hướng dẫn của Sở, phòng GDĐT về phát triển GDTH.

- Quản lý nhà trường và CBGV dựa trên nhiệm vụ của ngành, nội quy cơ quan và kết quả thực hiện công việc được giao.

- Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong mọi hoạt động của đơn vị, gắn trách nhiệm cho từng cá nhân.

- Xây dựng ý thức tự giác trong mỗi CBGV, tạo cho mỗi CBGV thấy mình phải có trách nhiệm để xây dựng cơ quan văn hóa; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra để nắm bắt và đánh giá thực hiện nhiệm vụ của mỗi CB, GV, NV; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nhà trường.

- Quản lý nhà trường và CBGVNV dựa trên nhiệm vụ của ngành, nội quy cơ quan và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDTH, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV, NV và cha mẹ học sinh về các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục của nhà trường, thu hút và tăng cường các nguồn lực chăm lo sự nghiệp giáo dục của nhà trường; đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế, tổ chức áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến,....

- Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường đảm bảo tính khoa học, đúng quy chế. Đảm bảo công khai các chủ trương chính sách, thực hiện công bằng, dân chủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động.

- Quản lý GV, HS một cách linh hoạt dựa trên các hoạt động giáo dục và hoạt động giảng dạy, học tập tại nhà trường. Giáo dục học sinh thực hiện tốt phẩm chất năng lực và chú trọng giáo dục kỹ năng sống để các em thích ứng và xử lý linh hoạt các tình huống trong cuộc sống.

- Tăng cường sự phối hợp thống nhất 3 môi trường giáo dục: Nhà trường - gia đình - xã hội tạo môi trường giáo dục lành mạnh cho HS; trong đó môi trường giáo dục nhà trường đóng vai trò trung tâm kết nối thông qua các hình thức: Gặp trực tiếp, qua điện thoại qua các văn bản đề nghị phối hợp thực hiện với các ban

ngành, đoàn thể địa phương...Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường tìm những giải pháp tối ưu để đóng góp cho công tác giáo dục và ủng hộ nhà trường về vật chất, tinh thần góp phần xây dựng nhà trường.

3. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục: Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; Xây dựng nền nếp dạy học; sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; tăng cường nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng mũi nhọn.

Thực hiện chương trình kế hoạch theo hướng phân cấp quản lý, đề cao tinh thần trách nhiệm trong công tác, phát huy tính tích cực chủ động của mỗi cán bộ giáo viên, đổi mới quản lý nhà trường đến các tổ chuyên môn, các đoàn thể theo quy định; giao quyền tự chủ cho các tập thể, cá nhân để nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Quản lý chặt chẽ các hoạt động chuyên môn, coi đây là hoạt động trọng tâm của nhà trường và mỗi cá nhân.

Tích cực kiểm tra đôn đốc, nhắc nhở, khắc phục kịp thời những sai sót lệch lạc, đề cao hình thức tự kiểm tra đánh giá của giáo viên góp phần tích cực nâng cao chất lượng giảng dạy của từng giáo viên.

Sắp xếp chương trình ngày lễ, ngày nghỉ linh hoạt, xây dựng kế hoạch GD và kế hoạch dạy học 2 buổi / ngày trong cả năm học. Duy trì tốt việc dạy học 2 buổi trên ngày để nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là giáo viên dạy học buổi 2 cần phải nâng cao chất lượng các giờ dạy, dạy học phân hóa đối tượng học sinh, lồng ghép phù đạo học sinh yếu – bồi dưỡng học sinh năng khiếu để việc dạy buổi 2 thực sự có hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc linh hoạt, sáng tạo chương trình kế hoạch dạy học, nâng cao chất lượng hiệu quả của các hoạt động giáo dục trên cơ sở đảm bảo yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của chương trình giáo dục phổ thông. Quan tâm giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

Thành lập các câu lạc bộ: như câu lạc bộ Bóng đá, Cờ Vua, Giải toán và Tiếng Anh qua mạng, Câu lạc bộ võ cổ truyền, dân vũ, khiêu vũ thể thao.....

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ nghiêm túc, đúng quy chế, tắt cả các khâu ra đề, coi chấm và đánh giá học sinh đảm bảo thực chất, khách quan đánh giá đúng năng lực phản ánh sự tiến bộ của học sinh.

BGH kết hợp với tổ trưởng chuyên môn, GVCN tổ chức kiểm tra, khảo sát chất lượng HS theo kỳ, đánh giá việc dạy – học của GV - HS nhằm tư vấn, giúp đỡ kịp thời những GV còn hạn chế về chuyên môn và học sinh tiếp thu chậm, giúp các em phấn khởi, tự tin và cố gắng vươn lên.

Tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức tốt các chuyên đề trong năm học. Trong năm học thực hiện 6 chuyên đề; 01 chuyên đề liên trường, 01 chuyên đề cấp trường; 04 chuyên đề cấp tổ.

Tổ chức chuyên đề liên trường, liên kết với các trường trong cụm: trường Tiểu học Đồng Tâm, Tiểu học Hồng Dụ, Tiểu học Hồng Phong để thực hiện chuyên đề; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, triển khai hiệu quả các chuyên đề mà PGD đã tổ chức.

Giáo viên chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; Tiếp tục dạy học phân hoá đối tượng học sinh, thực hiện nghiêm túc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD &ĐT; dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới, định hướng phát triển năng lực học sinh;

Các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp đảm bảo nội dung thiết thực, phong phú; đa dạng các nội dung, hình thức sinh hoạt lớp, chào cờ đầu tuần để các em được giao lưu học hỏi rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Thực hiện nội dung giáo dục “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cụ thể hóa và lồng ghép thực hiện các nội dung của hai chỉ thị trong các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục trong và ngoài lớp học nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, định hướng thẩm mỹ lành mạnh cho các em, giáo dục học sinh thành con người toàn diện với các tiêu trí Đức- Trí- Thể - Mỹ.

Thực hiện tích hợp giáo dục An ninh quốc phòng, ATGT, Quyền con người, giáo dục Stem, giáo dục địa phương, phòng tránh đuối nước, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; chú trọng tuyên truyền giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; bảo vệ môi trường; phòng tránh thiên tai; phòng tránh đuối nước; giáo dục an toàn giao thông đường bộ cho học sinh, phối hợp với Công an xã và Cụm chiếu bình xã triển khai Mô hình “Cổng trường an toàn giao thông”, không đi xe trong sân trường.

Đánh giá học sinh khuyết tật theo quy định, tạo điều kiện cho các em được hòa nhập, được lên lớp, không coi học sinh khuyết tật là học sinh thừa trong lớp, không được kỳ thị học sinh. Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với PHHS, giáo viên bộ môn, tổng phụ trách đội, y tế trường học cần phải thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật trong nhà trường.

Tổ chức thi viết chữ đẹp cấp trường chọn và bồi dưỡng học sinh để tham gia thi viết chữ đẹp cấp huyện, cấp tỉnh; Thi IOE cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh, cấp

quốc gia; thi VioEdu cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh.

Thực hiện bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh yếu ngay từ đầu năm học và BGH thường xuyên ra đề khảo sát học sinh các lớp để nắm bắt kịp thời kết quả giảng dạy của giáo viên và học sinh để điều chỉnh kịp thời.

Các lớp áp dụng việc tổ chức quản lý lớp học theo mô hình trường học mới VNEN về hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tổ chức xét lên lớp và hoàn thành chương trình Tiểu học theo đúng hướng dẫn của PGD.

Tổ chức tốt các ngày lễ lớn trong năm học như ngày 20/11; 22/12. Thành lập các đội tuyển đội tuyển bóng đá Mini, đội tuyển cờ Vua để bồi dưỡng cho học sinh ngay từ đầu năm học và tổ chức giao lưu với các trường trong cụm. Thành lập câu lạc bộ bơi trong trường, vận động phụ huynh học sinh cho học sinh tham gia câu lạc bộ, giao cho đồng chí Nguyễn Trọng Cường phụ trách câu lạc bộ Bơi, Bóng đá, Võ cổ truyền; Khiêu vũ thể thao. Đồng chí Vũ Thị Loan phụ trách câu lạc bộ Cờ vua.

Tổ chức tốt các tiết dạy học, hoạt động trải nghiệm ngoài lớp học. tổ chức thực hiện tốt nội dung giáo dục địa phương. Đổi mới hình thức học Lịch sử địa phương thông qua việc học tập trải nghiệm các di tích lịch sử văn hóa của địa phương và huyện Ninh Giang.

Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm ngoài khóa theo mô hình trải nghiệm thực tiễn ngoài nhà trường (đối với khối 3,4,5). Tìm hiểu về di tích lịch sử trong huyện, trong tỉnh và địa phương như: di tích lịch sử Đền Quan Lớn Tuần Tranh, đền Thờ Khúc Thừa Dụ, Tượng đài Bác Hồ Xã Hiệp Lực, Đền thờ Chu Văn An, Côn Sơn, Kiếp Bạc,... để giáo dục truyền thống cho các em.

Cán bộ thư viện cần tổ chức tốt các hoạt động của thư viện. Xây dựng được thư viện số. Tổ chức cho HS tham gia thi giới thiệu sách, thi kể chuyện theo sách, trưng bày sách. Thực hiện tốt việc luân chuyển sách lên lớp, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tổ chức tốt tiết học thư viện,... Xây dựng tủ sách dùng chung, tủ sách lớp học, tạo điều kiện cho học sinh được đọc nhiều sách, những học sinh khó khăn được mượn sách. Quản lý tốt tài liệu ấn phẩm trong thư viện, không để xảy ra hiện tượng mất mát, thất thoát tài liệu trong thư viện.

Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất để tổ chức ăn bán trú cho học sinh khi nhận bàn giao khu bán trú, tuyên truyền, vận động PHHS cho học sinh ăn bán trú. Nhà trường sẽ hợp đồng với công ty đủ điều kiện để cung cấp suất ăn cho học sinh tại trường. Cán bộ y tế học đường, nắm chắc số lượng học sinh ăn hàng ngày, ghi

chép cập nhật thường xuyên. Lưu giữ lại mẫu thức ăn hàng ngày trong tủ. BGH Phân công giáo viên trực trưa, tổ chức cho học sinh nghỉ trưa nghiêm túc, an toàn.

Tổ chức cho học sinh thường xuyên thực hiện lao động dọn vệ sinh trường, lớp và các công trình trong khuôn viên nhà trường nhằm hình thành ở các em những phẩm chất của người lao động mới: Yêu lao động, quý trọng người lao động, giúp các em có được các kỹ năng lao động tự phục vụ trong sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

4. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng mối quan hệ nhà trường, gia đình, xã hội; thực hiện công tác bồi dưỡng; kiểm tra nội bộ; thực hiện công khai.

Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ Ban giám hiệu, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, BCH công đoàn, Tổng phụ trách đội thực sự mạnh, có sức lan tỏa lớn và có khả năng quy tụ lãnh đạo trong tập thể. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hướng tới mục tiêu là phát triển chuyên môn.

Chỉ đạo các đoàn thể cá nhân tiếp tục đăng ký và thực hiện có hiệu quả các đợt thi đua trong năm, đăng ký thực hiện và nghiệm thu kết quả vào cuối năm. Coi trọng tiêu chí đánh giá bằng hiệu quả công việc, nhà trường có định hướng cụ thể đối với cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên đăng ký danh hiệu thi đua, đảm bảo tính khả thi của kế hoạch. Tích cực bồi dưỡng giúp đỡ những giáo viên đã đăng ký để đạt được danh hiệu.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ giáo viên nhân viên về thi đua, hưởng ứng phong trào thi đua là yêu cầu thiết yếu của cán bộ giáo viên nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ và là cơ hội để khẳng định bản thân. Chuyển việc đánh giá CBGV, NV từ việc chú trọng bằng cấp sang chú trọng năng lực, kết quả công tác, uy tín đối với đồng nghiệp, học sinh và PHHS.

Xây dựng đội ngũ cốt cán làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng, kiểm tra là nhân tố đổi mới trong sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

Thực hiện tốt việc bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch, tăng cường hình thức bồi dưỡng trực tuyến kết hợp với trực tiếp để đảm bảo chất lượng, số lượng giáo viên được bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông 2018, hoàn thành các mô-đun theo quy định; động viên và tạo điều kiện cho 01 giáo viên (Phạm Thị Hiền) đi học nâng chuẩn, tham gia các lớp học bồi dưỡng theo quy định. Các đồng chí giáo viên trẻ cần có kế hoạch học tập để nâng cao trình độ trên chuẩn đáp ứng theo quy định của Luật giáo dục năm 2019. (học Thạc sĩ)

Tích cực tham gia viết và áp dụng sáng kiến vào giảng dạy. Thực hiện bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch, tập trung bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên như năng lực ghi lời nhận xét, năng lực ra đề, dạy học sinh theo hướng tích cực trải nghiệm, phân hóa đối tượng học sinh, phát triển năng lực phẩm chất, kỹ thuật dạy học..... nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học. Cuối năm nhà trường tổng hợp kết quả bồi dưỡng của từng giáo viên để đánh giá thi đua.

Tổ chức thực hiện tốt hội thi GV dạy giỏi cấp trường, chọn bồi dưỡng GV tham gia hội thi cấp huyện đạt hiệu quả, phân đầu có GV đạt giải cao trong hội thi. Phân công giáo viên hợp lý, tăng cường công tác thanh kiểm tra, dự giờ; HT dự ít nhất 2 tiết/ tháng; PHT dự ít nhất 4 tiết / tháng. Tổ trưởng và GV dự 2 tiết / tháng. Sau khi dự giờ xong rút kinh nghiệm đánh giá tiết dạy cụ thể chi tiết những ưu điểm cũng như tồn tại trong tiết dạy để nâng cao năng lực cho GV. Thực hiện kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề toàn bộ giáo viên để nắm bắt thực tế chất lượng giảng dạy, giáo dục của giáo viên, từ đó làm cơ sở để bồi dưỡng giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn bị tốt cho nguồn nhân lực cho việc triển khai CTGDPT 2018.

Xây dựng các tiêu chí thi đua ngay từ đầu năm học. Sơ tổng kết theo 2 đợt. Đợt 1: từ đầu năm học đến hết kỳ 1; Đợt 2: từ đầu học kỳ 2 đến cuối năm học.

Quan tâm, tạo điều kiện cho GV yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng trong giáo viên và học sinh, chú trọng nhân điển hình tiên tiến, đảm bảo công bằng, có ý nghĩa thúc đẩy phong trào thi đua, tạo sự lan tỏa trong cán bộ giáo viên; Xây dựng tập thể cá nhân điển hình tiên tiến, động viên cá nhân có thành tích cao. Tham mưu với các cấp, các tổ chức xã hội, hội khuyến học xã, làm tốt công tác khuyến học động viên khen thưởng những giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập. Làm tốt công tác đánh giá, xếp loại cán bộ giáo viên gắn với thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực phấn đấu cho đội ngũ.

Xây dựng mối đoàn kết nội bộ trong cơ quan đơn vị; thực hiện tốt các chính sách đối với giáo viên, nhân viên, tạo các điều kiện thuận lợi cho CBGV hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của giáo viên, học sinh. Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ và quản lý. Từ ban giám hiệu đến các tổ chuyên môn, các đoàn thể phải đưa chế độ thông tin báo cáo vào đánh giá thi đua để đảm bảo tính khoa học

đồng bộ, kịp thời, chú ý đến chất lượng báo cáo, tránh sơ sài, không chính xác, sai biểu mẫu quy định.

Ứng dụng CNTT vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành trong công tác báo cáo thống kê số liệu chất lượng giáo dục (03 kì: Đầu năm: 20/9; cuối kì 1: 10/01 và cuối năm học: 10/6) đảm bảo kịp thời, chính xác. Thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lý thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lý giáo dục từ Sở, Phòng và nhà trường; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá học sinh; triển khai sử dụng sổ học bạ điện tử với học sinh; sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Quản lý việc thu chi đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính, thực hiện công khai theo thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT. Văn thư - Kế toán làm hồ sơ chi trả đúng chế độ tiền lương, phụ cấp, đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng cho Cán bộ quản lý, Giáo viên, nhân viên. Hoàn thiện đầy đủ các loại Hồ sơ thu chi dạy 2 buổi trên ngày đúng theo từng kì. Kì 1 (xong trước 30/01/2024) và kì 2 (xong trước 30/6/2025). Thực hiện rà soát, bổ sung Hồ sơ của Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đúng qui định.

Phát huy vai trò tích cực hơn nữa của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền về giáo dục. Tăng cường sự phối hợp thống nhất 3 môi trường giáo dục: Nhà trường, gia đình và xã hội tạo môi trường giáo dục lành mạnh cho học sinh; trong đó môi trường giáo dục nhà trường đóng vai trò trung tâm kết nối thông qua các hình thức: Gặp trực tiếp, qua sổ liên lạc, qua điện thoại, zalo, qua các văn bản đề nghị phối hợp thực hiện với các ban ngành, đoàn thể địa phương...

5. Nhóm giải pháp về xây dựng cơ sở vật chất trường lớp học: Xây dựng trường chuẩn, KĐCL, thư viện, phổ cập giáo dục.

Tích cực tham mưu với đảng ủy, chính quyền địa phương có kế hoạch tiếp tục mở rộng khuôn viên nhà trường, hoàn thiện nhà vệ sinh HS và khu bán trú; sửa chữa dãy phòng học cũ đã xuống cấp; tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường, xây bổ sung thêm các phòng còn thiếu theo thông tư 13/TT-BGD&ĐT (như là phòng phòng phòng khoa học và công nghệ, phòng Tiếng Anh, phòng Âm nhạc, Mỹ thuật), Tuyên truyền để PHHS toàn trường, các tổ chức chính trị xã hội ủng hộ, tài trợ, để bổ sung cơ sở vật chất cho nhà trường để trang trí phòng học bộ môn; các lớp tuyên truyền PHHS ủng hộ trang trí lớp học thân thiện,....

Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, huy động các nguồn lực trong xã hội cùng góp phần tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại trong nhà trường, cụ thể: bổ sung thêm 04 ti vi, ít nhất 30 bộ bàn ghế HS, 03 bảng trượt cho

lớp học. Nhà trường tiết kiệm ngân sách mua bổ sung kịp thời các tài liệu và thiết bị dạy học cần thiết; đáp ứng với yêu cầu về đổi mới.

Xây dựng trường học an toàn thân thiện, nhà vệ sinh, sạch sẽ, phù hợp cho giáo viên và học sinh. Tham mưu để hội cha mẹ học sinh hoạt động đúng điều lệ, có hiệu quả, hỗ trợ tích cực các hoạt động của nhà trường. Đặc biệt là phối hợp với hội cha mẹ học sinh để tạo động lực thúc đẩy công tác ủng hộ tài trợ đạt kết quả cao.

Làm tốt công tác kiểm định chất lượng và XD trường đạt chuẩn Quốc gia, Kiện toàn Hội đồng tự đánh giá KĐCLGD, chỉ đạo CBGVNV thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng: bổ sung minh chứng hoàn thiện phiếu đánh giá và viết báo cáo tự đánh giá theo từng tiêu chuẩn, tiếp tục thực hiện giữ vững các tiêu chí, các chỉ số đã đạt được trong KĐCK mức độ 3 và trường chuẩn mức độ 2.

Nâng cao chất lượng phổ cập GDTH:

- Ngay từ đầu tháng 8, ban chỉ đạo và ban điều hành phổ cập phổ cập GDTH tổ chức họp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Đồng chí PHT phụ trách công tác phổ cập, hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND huyện công nhận đơn vị đạt PCGD tiểu học mức độ 3.

- Điều tra tất cả các đối tượng từ 0 đến 60 tuổi ở xã Đồng Tâm về độ tuổi về trình độ; kiểm tra giấy khai sinh gốc, sổ hộ khẩu; khi chính xác mới ghi vào sổ điều tra. Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1. Đạt PCGDTH mức độ 3.

- Tuyển sinh lớp 1 đúng hướng dẫn của cấp trên, kiên quyết không tiếp nhận học sinh chưa đủ 6 tuổi hoặc chưa đủ hồ sơ vào nhập học. Vận động trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập.

- Đối với những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhà trường tạo điều kiện để các em được đi học và hoàn thành chương trình quy định. *Ví dụ:* Cho các em mượn sách, đồ dùng học tập, giảm một số loại tiền đóng góp, tặng quà nhân dịp đầu năm học- Lễ- Tết,...

- Tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và khai giảng năm học mới long trọng, sôi nổi. Các buổi hoạt động ngoại khoá tổ chức với nhiều hình thức phong phú, tạo khí thế vui tươi, cuốn hút học sinh đến trường. Cùng nhau thực hiện tốt phong trào : "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*"

- Giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn thường xuyên nghiên cứu, tìm tòi học hỏi để đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, không để học sinh ngồi nhầm lớp. Phần đầu tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt 100 %.

- Luôn quan tâm tới việc giáo dục học sinh khuyết tật và đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập theo nguyên tắc đồng viên, khuyến khích và ghi nhận sự tiến bộ của học sinh. Mặc dù kết quả học tập của học sinh khuyết tật không tính vào kết quả chung của lớp, của trường nhưng nhà trường vẫn ghi nhận để xem xét, tuyên dương học sinh có tiến bộ và giáo viên có nhiều công sức dạy học sinh khuyết tật.

- Tăng cường phối kết hợp với hội cha mẹ học sinh, trường Mầm non và các ban ngành đoàn thể cùng tổ chức thực hiện phổ cập GD tiểu học đúng độ tuổi.

Thường xuyên phối hợp với PHHS để kiểm tra việc học sinh nghỉ học không có lý do, đồng viên học sinh đến trường đầy đủ, đúng giờ. Duy trì sĩ số 100%.

Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có trong nhà trường như bảng tương tác, máy tính và ti vi trên các lớp học để củng cố và nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn ủng hộ, tài trợ khác để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường, bổ sung kịp thời các tài liệu và thiết bị dạy học cần thiết.

6. Nhóm giải pháp thực hiện công tác chuyển đổi số, công tác truyền thông.

Tổ chức bồi dưỡng cho CBGV, NV trong nhà trường về công nghệ thông tin để thực hiện các nội dung về chuyển đổi số. Thực hiện tốt học bạ số, các phần mềm trên cơ sở dữ liệu ngành. Cán bộ thư viện làm thư viện số và hướng dẫn CBGV, HS khai thác thông tin trong thư viện số. BGH quản lý hồ sơ của nhà trường và của chuyên môn trên môi trường số, Đ/c Kế toán cập nhật kịp thời văn bản đến – đi trên môi trường số. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDTH, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV, NV và cha mẹ học sinh về các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tuyên truyền những việc đã làm, những kết quả mà nhà trường đã đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục đặc biệt là về lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo cán bộ giáo viên, học sinh tích cực tham gia diễn đàn trên mạng; đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực của học sinh, nâng cao chất lượng trang Website của nhà trường, sử dụng trang mạng xã hội Zalo; youtube,.. đảm bảo đa dạng, phong phú về hình thức và nội dung, thực sự phản ánh được linh hồn của nhà trường, là công cụ thực hiện công tác truyền thông với giáo dục.

7. Tổ chức các phong trào thi đua; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt,...

Tích cực tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng. Tuyên truyền các phong trào thi đua do Trung ương, Tỉnh, huyện phát động; kết quả của phong trào, tác động của phong trào thi đua trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Tập trung tuyên truyền về những điển hình, nhân tố mới, những tập thể, cá nhân tiêu biểu được tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng của Đảng và Nhà nước, những tấm gương mới trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua của ngành, của huyện, của đơn vị.

Trên cơ sở xác định các nhân tố mới cần bồi dưỡng để trở thành các điển hình tiên tiến, đơn vị tạo điều kiện hỗ trợ để các nhân tố mới phát huy hết khả năng, tính sáng tạo, đồng thời có biện pháp cụ thể giúp nhân tố mới khắc phục những mặt còn tồn tại, hạn chế để từng bước hoàn thiện sớm trở thành điển hình tiên tiến, những tấm gương lan tỏa trong địa phương, đơn vị. Tạo môi trường thuận lợi để điển hình tiên tiến tiếp tục phát huy khả năng, có nhiều sáng tạo, phát triển hơn nữa trong công việc và trong cuộc sống.

Nhà trường tăng cường phát hiện để khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến tiêu biểu. Quan tâm tuyên dương, khen thưởng thành tích đột xuất, khen thưởng chuyên đề, đặc biệt khen thưởng đối với các cá nhân được phát hiện thông qua các phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Người tốt, việc tốt”.

Phần V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công chuyên môn:

Căn cứ công văn số 478/PGD&ĐT- GDTH ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024- 2025.

Căn cứ tình hình thực tế đội ngũ của nhà trường về năng lực công tác của GV, chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn. Năm học **2024 - 2025**, trường Tiểu học Đồng Tâm thực hiện phân công chuyên môn. Cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn cao nhất	Phân công chuyên môn	Công việc kiêm nhiệm	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Xuân	ĐHTH	HT; dạy 2 tiết	BTCB; CTHĐT	
2	Tăng Thúy Hà	ĐHTH	PHT; dạy 4 tiết	PBTCB; Phụ trách phần mềm CSDL; PC	
3	Đào Thu Hà	ĐHTC	KT + VT	TTVP; Phụ trách phần mềm MISA	
4	Nguyễn Thị Ngát	ĐHY	Y tế - TQ	Thư ký HĐ; Phụ trách phần mềm	

				QLCB	
5	Nguyễn Thị Hồng	ĐHTV	Thư viện - Thiết bị		
6	Trịnh Thị Minh Phượng	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 1A	KT K1	
7	Phạm Thị Diệp	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 1B		
8	Trần Thị Ngọc	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 1C		
9	Hà Thị Chúc	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 1D		
10	Nguyễn Thị Thúy	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 2A	KT K 2;	
11	Trịnh Thị Biên	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 2B	BTCĐTN	
12	Phạm Thị Sang	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 2C		
13	Trịnh Thị Thương	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 2D	TBNC	
14	Vũ Thị Thu Yên	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 3A		
15	Dương Thúy Nga	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 3B		
16	Hoàng Thị Thanh Hương	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 3C	TP 1;2;3; KT K3	
17	Trịnh Thị Hải Yến	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 4A		
18	Nguyễn Thị Kim Dung	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 4B		
19	Bùi Thị Yên	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 4C		
20	Nguyễn Thị Hiền	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 4D	KT K 4	
21	Phạm Thị Tình	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 5A	KT K5	
22	Nguyễn Thị Huyền	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 5B		
23	Nguyễn Thị Nhuân	ĐHTH	Giáo viên dạy lớp 5C		
24	Nguyễn Thị Quỳnh Tâm	ĐHTH	Giáo viên dạy ĐĐ; TNXH; HĐTN 1;2,		
25	Phạm Thị Hiền	CĐTH	Giáo viên dạy ĐĐ; HĐTN 3;4;5, CN		
26	Vũ Thị Kim Loan	ĐHTDĐT	Giáo viên dạy GDTC		
27	Nguyễn Trọng Cường	ĐHTDĐT	Giáo viên dạy GDTC	8t TPTĐ, CTCĐ; Phụ trách phần mềm Kiểm định	
28	Nguyễn Thị Luyên	ĐHSPMT	Giáo viên Mỹ thuật	2t TPTĐ, TVHĐ	
29	Bùi Thị Ngân	ĐHSPÂN	Giáo viên Âm nhạc	5tTPTĐ- TBTTND	
30	Hà Thị Sinh	ĐHNN	Dạy Tiếng Anh K4;5,3A		
31	Đặng Thị Khuyên	ĐH CNTT	GV dạy Tin học, CN 4;5	Phụ trách trang Webstie, phần mềm của trường	
32	Nguyễn Thị Vân	ĐHNN	Dạy Tiếng Anh 1;2; 3B,3C,		HĐ NĐ 111

2. KẾ HOẠCH THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Đánh giá kết quả
7/2024	<p>1. Tư tưởng chính trị: Giáo dục truyền thống uống nước, nhớ nguồn. Tích cực tham gia các hoạt động của địa phương.</p> <p>2. Công tác chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh học sinh vào lớp 1. <p>3. Các công tác khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rà soát CSVC - Phối hợp với Đoàn xã tổ chức cho HS sinh hoạt hè tại địa phương. <p>4. Công tác bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động CBGVNV tham gia ủng hộ quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa”; Quỹ nhân đạo” 	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
8/2024	<p>1. Tư tưởng chính trị: Thi đua lập thành tích chào mừng kỉ niệm 78 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công</p> <p>2. Công tác chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học bồi dưỡng tại trường, cụm, PGDDT, Sở GDĐT - Xây dựng kế hoạch môn học, Kế hoạch Giáo dục - Dự kiến phân công chuyên môn, xây dựng TKB - Hợp ban điều hành PC, phân công điều tra trẻ từ 0 đến 60 tuổi ở xã Đồng Tâm. - Xây dựng kế hoạch dạy 2buổi/ngày, kế hoạch tài trợ. - HS lớp 1 tựu trường ngày 22/8/2024; HS lớp 2;3;4;5 Tựu trường 29/8/2024; <p>3. Các công tác khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tổng vệ sinh trường lớp, tu sửa CSVC. - Thành lập HĐ tự đánh giá KĐCLGDTH 	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Thời	Nội dung công việc	Đánh giá kết quả

Thời gian	Nội dung công việc	Đánh giá kết quả
6/2025	<p>1. Tư tưởng chính trị: Quan tâm tới HS, con em CBGVNV nhân ngày 01/6/2025</p> <p>2. Công tác chuyên môn - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CBQL,GV trong hè 2025 và năm học 2025-2026 - Phân công trực Hè - Giáo dục bơi, HS giao lưu bơi - Chuẩn bị công tác chuẩn bị cho năm học 2025-2026, các điều kiện triển khai chương trình Giáo dục phổ thông mới lớp 5: phòng học, giáo viên, thiết bị dạy học,...</p> <p>3. Các công tác khác: - Kiểm kê CSVC - Thực hiện công tác phát hành sách năm học 2025-2026</p> <p>4. Công tác bổ sung: </p>	<p>..... </p>

Trên đây là nhiệm vụ, chỉ tiêu thi đua và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Đồng Tâm. Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn, vướng mắc cần giải quyết, các bộ phận, cá nhân cần phản ánh kịp thời về BGH để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

PHÒNG GDĐT NINH GIANG PHÊ DUYỆT HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuân